

Bài 29

## MỘT SỐ HỢP CHẤT QUAN TRỌNG CỦA KIM LOAI KIỀM

- 6.8. Nồng độ phần trăm của dung dịch thu được khi cho 39 g kim loại K vào 362 g nước là

A. 12%. B. 13%.

C. 14%. D. 15%.

6.9. Trong 1 lít dung dịch  $\text{Na}_2\text{SO}_4$  0,2M có tổng số mol các ion do muối phân ly ra là

A. 0,2 mol. B. 0,4 mol.

C. 0,6 mol. D. 0,8 mol.

6.10. Cho 0,1 mol hỗn hợp  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và  $\text{KHCO}_3$  tác dụng hết với dung dịch HCl. Dẫn khí thoát ra vào dung dịch  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  dư thì khối lượng kết tủa thu được là

A. 8 g. B. 9 g.

C. 10 g. D. 11 g.

6.11. Cho a gam hỗn hợp hai muối  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và  $\text{NaHSO}_3$  có số mol bằng nhau tác dụng với dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng, dư. Khí sinh ra được dẫn vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  dư thu được 41,4 g kết tủa. Giá trị của a là

A. 20. B. 21.

C. 22. D. 23.

- 6.12.** Người ta đã dùng 6,26 g hỗn hợp  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và  $\text{K}_2\text{CO}_3$  phản ứng vừa đủ với 200 ml dung dịch  $\text{HNO}_3$  0,5M. Hãy xác định thành phần phần trăm theo khối lượng của mỗi muối trong hỗn hợp.
- 6.13.** Một dung dịch có hoà tan 12,5 g hai muối  $\text{KCl}$  và  $\text{KBr}$  tác dụng hết với dung dịch  $\text{AgNO}_3$ , thu được 20,78 g hỗn hợp hai muối bạc halogenua. Hãy xác định thành phần phần trăm theo khối lượng của mỗi muối trong hỗn hợp trước và sau phản ứng.
- 6.14.** Cho 2,464 lít  $\text{CO}_2$  (đktc) đi qua dung dịch  $\text{NaOH}$ , người ta thu được 11,44 g hỗn hợp hai muối  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và  $\text{NaHCO}_3$ .  
Hãy xác định khối lượng của mỗi muối trong hỗn hợp.
- 6.15.** Điện phân dung dịch  $\text{NaOH}$  với cường độ dòng điện không đổi là 10A trong 268 giờ. Sau điện phân, còn lại 100 g dung dịch  $\text{NaOH}$  24%. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch  $\text{NaOH}$  trước điện phân.